

KẾ HOẠCH DẠY HỌC
MÔN GDCD, KHỐI LỚP 6
Năm học 2026 - 2027

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 8; Số học sinh: 296. Trong đó tại điểm chính 6 lớp với 232 học sinh, tại phân hiệu có 2 lớp với 64 học sinh.

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 07; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: Đại học: 07; Trên đại học:.....

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ¹: Tốt: 05, GV mới ra trường: 02;

Khá:.....; Đạt:.....; Chưa đạt:.....

3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Máy tính/ ti vi, máy chiếu	GV tự chuẩn bị	Tùy từng bài	
2	Tranh ảnh, VIDEO: Tranh ảnh, đồ dùng trực quan... theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn GDCD (Ban hành kèm theo Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)		Tùy theo từng tiết dạy	Khai thác và sử dụng có hiệu quả
3	Tranh ảnh, video, đồ dùng trực quan... theo yêu cầu của tiết học.		Tùy từng bài	Khai thác và sử dụng có hiệu quả

4	Bảng phụ, bảng nhóm...	Mỗi nhóm 1 cái	Tùy từng bài	Dùng cho các nhóm trong 1 năm
5	Phấn màu, nam châm...	Mỗi nhóm 1 hộp màu, 4 nam châm	Tùy từng bài	Dùng cho các nhóm HS trong 1 năm
6	SGK, tài liệu tham khảo, phiếu học tập...	(Theo thực tế)	Tất cả các tiết dạy	
7	Bút lông	Mỗi nhóm 1 cây	Tùy từng bài	

II. Kế hoạch dạy học²

1. Phân phối chương trình

Học kỳ I: Từ tuần 1 đến tuần 18 (18 tuần x 1 tiết = 18 tiết)

Tuần (1)	Số tiết (2)	Bài học (3)	Yêu cầu cần đạt (4)	Chỉ báo năng lực số
1,2,3	3	Bài 1. Tự hào về truyền thống gia đình và dòng họ <i>Tích hợp GD QPAN</i>	- Nêu được một số truyền thống của gia đình, dòng họ. - Giải thích được một cách đơn giản ý nghĩa của truyền thống gia đình, dòng họ. - Biết giữ gìn, phát huy truyền thống gia đình, dòng họ bằng những việc làm cụ thể phù hợp. * Tích hợp GD QPAN: Nội dung tích hợp: Giới thiệu lịch sử và truyền thống của Quân đội Nhân dân Việt Nam và Công an Nhân dân Việt Nam. Ví dụ: Nêu dẫn chứng về sức mạnh của truyền thống gia đình, dòng họ, về lòng yêu nước, tinh thần tham gia kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ...	

4,5	2	Bài 2. Yêu thương con người	- Nêu được khái niệm và biểu hiện của tình yêu thương con người. - Trình bày được giá trị của tình yêu thương con người. - Đánh giá được thái độ, hành vi thể hiện tình yêu thương của người khác. - Phê phán những biểu hiện trái với tình yêu thương con người.	
6,7,8	3	Bài 3. Siêng năng, kiên trì <i>Tích hợp GD QPAN</i>	- Nêu được khái niệm, biểu hiện của siêng năng, kiên trì. - Nhận biết được ý nghĩa của siêng năng, kiên trì. - Siêng năng, kiên trì trong lao động, học tập và cuộc sống hằng ngày. - Đánh giá được sự siêng năng, kiên trì của bản thân và người khác trong học tập, lao động. - Quý trọng những người siêng năng, kiên trì; góp ý cho những bạn có biểu hiện lười biếng hay nản lòng để khắc phục hạn chế này. * Tích hợp GD QPAN: Nội dung tích hợp: Cách đánh mưu trí, sáng tạo của quân và dân ta trong các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm. (Trong cuộc kháng chiến chống Pháp khi thay đổi từ chiến lược đánh nhanh, thắng nhanh sang chiến lược đánh lâu dài).	1.3.TC1b
9	1	Kiểm tra giữa kì I	- Học sinh củng cố những mạch nội dung đã được học. - Vận dụng những mạch nội dung đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh.	
10,11,12	3	Bài 4. Tôn trọng sự thật	- Nhận biết được một số biểu hiện của tôn trọng sự thật. - Hiểu vì sao phải tôn trọng sự thật. - Luôn nói thật với người thân, thầy cô, bạn bè và người có trách nhiệm; - Không đồng tình với việc nói dối hoặc che giấu sự thật.	
13,14	2	Bài 5. Tự lập	- Nêu được khái niệm tự lập.	5.2.TC1b

			- Liệt kê được các biểu hiện của người có tính tự lập. - Hiểu vì sao phải tự lập. - Đánh giá được khả năng tự lập của bản thân và người khác. - Tự thực hiện được nhiệm vụ của bản thân trong học tập, sinh hoạt hằng ngày, hoạt động tập thể ở trường và trong cuộc sống cộng đồng; không dựa dẫm, ỷ lại và phụ thuộc vào người khác.	
15,16	2	Bài 6. Tự nhận thức bản thân	- Nêu được thế nào là tự nhận thức bản thân. - Nhận biết được ý nghĩa của tự nhận thức bản thân. - Biết tôn trọng bản thân. - Tự nhận thức được điểm mạnh, điểm yếu, giá trị, vị trí, tình cảm, các mối quan hệ của bản thân. - Xây dựng được kế hoạch phát huy điểm mạnh và hạn chế điểm yếu của bản thân.	
17	1	Kiểm tra cuối kì I	- Học sinh củng cố những mạch nội dung đã được học. - Vận dụng những mạch nội dung đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh.	
18	1	Bài 6. Tự nhận thức bản thân (tt)	- Nêu được thế nào là tự nhận thức bản thân. - Nhận biết được ý nghĩa của tự nhận thức bản thân. - Biết tôn trọng bản thân. - Tự nhận thức được điểm mạnh, điểm yếu, giá trị, vị trí, tình cảm, các mối quan hệ của bản thân. - Xây dựng được kế hoạch phát huy điểm mạnh và hạn chế điểm yếu của bản thân.	

Học kỳ II: Từ tuần 19 đến tuần 35 (17 tuần x 1 tiết = 17 tiết)

Tuần	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt	
------	---------	---------	-----------------	--

19,20,21,22	4	Bài 7. Ứng phó với tình huống nguy hiểm (Tích hợp phòng chống tai nạn bom mìn)	- Trình bày được đặc điểm của một số bom mìn, vật nổ và các tình huống nguy hiểm, hậu quả của tai nạn bom mìn, vật nổ đối với trẻ em. - Tránh xa bom mìn và vật nổ. - Nêu được cách xử lí/ ứng phó với một số tình huống nguy hiểm liên quan đến bom mìn, vật nổ. - Thực hành được cách xử lí/ ứng phó khi gặp tình huống liên quan đến bom mìn, vật nổ.	
23,24,25	3	Bài 8 Tiết kiệm	- Nêu được khái niệm tiết kiệm và biểu hiện của tiết kiệm (tiền bạc, đồ dùng, thời gian, điện, nước...). - Hiểu được vì sao phải tiết kiệm. - Thực hành tiết kiệm trong cuộc sống, học tập. - Nhận xét, đánh giá được việc thực hành tiết kiệm của bản thân và những người xung quanh. - Phê phán những biểu hiện lãng phí.	1.1TC1b
26	1	Kiểm tra giữa kì II	- Học sinh củng cố những mạch nội dung đã được học. - Vận dụng những mạch nội dung đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh.	
27,28	2	Bài 9. Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	- Nêu được khái niệm công dân; căn cứ xác định công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.	

29,30	2	Bài 10. Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân <i>Tích hợp GD QPAN</i>	- Nêu được quy định của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. - Bước đầu thực hiện được một số quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. * Tích hợp GD QP AN: Nội dung tích hợp: Giới thiệu truyền thống Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam. Ví dụ: Công dân Việt Nam thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.	
31,32	2	Bài 11. Quyền cơ bản của trẻ em	- Nêu được các quyền cơ bản của trẻ em. - Ý nghĩa của quyền trẻ em và việc thực hiện quyền trẻ em.	1.1TC1a 1.1TC1b
33	1	Kiểm tra cuối kỳ II	- Học sinh củng cố những mạch nội dung đã được học. - Vận dụng những mạch nội dung đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh.	
34,35	2	Bài 12. Thực hiện quyền trẻ em	- Nêu được trách nhiệm của gia đình, nhà trường, xã hội trong việc thực hiện quyền trẻ em. - Phân biệt được hành vi thực hiện quyền trẻ em và hành vi vi phạm quyền trẻ em. - Nhận xét, đánh giá được việc thực hiện quyền trẻ em của bản thân, gia đình, nhà trường, cộng đồng; bày tỏ được nhu cầu để thực hiện tốt hơn quyền trẻ em. - Thực hiện tốt quyền và bổn phận của trẻ em.	

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 9	1. Kiến thức - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. 2. Về phẩm chất Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra 3. Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế. - Năng lực đặc thù: + Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi	Trắc nghiệm + Tự luận

			+Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho quá trình học tập	
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 17	1. Kiến thức - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. 2. Về phẩm chất Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra 3. Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế. - Năng lực đặc thù: + Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi	Trắc nghiệm + Tự luận

			+Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho quá trình học tập	
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 26	1. Kiến thức - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. 2. Về phẩm chất Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra 3. Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế. - Năng lực đặc thù: + Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi	Trắc nghiệm + Tự luận

			+Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho quá trình học tập	
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 33	1. Kiến thức - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. 2. Về phẩm chất Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra 3. Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế. - Năng lực đặc thù: + Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi	Trắc nghiệm + Tự luận

			+Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho qua trình học tập	
--	--	--	---	--

III. Các nội dung khác (nếu có)

1. Xây dựng các bộ đề kiểm tra giữa kì, cuối kì.
2. Thực hiện các chuyên đề dạy học.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Chung Thị Thanh Ngọc

Tiên Phước, ngày 01 tháng 9 năm 2026



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Túy Lanh